

Thơ hai-kur Nhật Bản

Hàn Thủy Giang

Một chuỗi đảo lớn nhỏ nằm giữa biển khơi, vị trí đầu tiên đón mặt trời, là trọn vẹn ý nghĩa tinh thần của đất nước Nhật Bản. Sự phát triển mạnh mẽ và rực rỡ trên phương diện vật chất-mà theo nhiều ý kiến đánh giá là thần kỳ, thật không thể không có sự góp mặt của những giá trị tinh thần truyền thống.

Năm 1968, thế giới đã xiết bao kinh ngạc trước một Yasunari Kawabata (người đoạt giải Nobel Văn học), người có công vén bức màn bí ẩn của tâm hồn Nhật Bản, người đã mang âm hưởng thơ ca trong những truyền thuyết của đất nước mình vào những trang văn xuôi hiện đại. Rồi khắp nơi trên thế giới, các nhà văn vĩ đại như R.Tagore (Ấn Độ), S.Zweig (Áo)... đều tâm sự họ đã chịu ảnh hưởng của một bậc thầy thơ cổ Nhật là M.Basho (thế kỷ 17).

Thơ Basho đã làm cho trở thành tuyệt mỹ là hai-kur. Hai-kur nghĩa là "bài cú"-về hình thức gồm mười bảy chữ. Cũng về hình thức, nó được viết trên giấy thành những bức họa theo nghệ thuật thư pháp, hoặc đề vào những bức tranh cổ. Nhưng điểm quan trọng là tâm thái người làm thơ và những gì ẩn chứa phía sau sự tối giản đến kinh ngạc của mười bảy con chữ. Giữa một nền văn hóa mang đậm dấu ấn Phật giáo, đã tạo lập nên một lối tu chứng Thiền riêng biệt (Zen), thì tâm thái người làm thơ là tâm thái của người tu chứng với mục đích rốt ráo thể nhập vào đời sống. Nghĩa là không còn sự phân biệt người làm thơ và đời sống đang vận hành, giữa bài thơ và cái nằm phía sau ngôn từ. Đó là sự độc đáo vi diệu của thơ hai-kur Nhật. Một điểm nữa, việc thưởng thức đòi hỏi người đọc cũng phải thể nhập được vào dòng sông đang trôi chảy của đời sống. Có lẽ phần nào đó là việc không mấy dễ dàng. Và người đọc càng đi gần đến dòng sông ấy bao nhiêu, họ càng đi qua nhiều hơn những lớp nghĩa bên ngoài của bài thơ. Cuối cùng nếu có duyên may mắn, họ sẽ đến được với cái thật sự mà bài thơ ẩn chứa. Quả là một con đường rất hẹp đưa đến sự thể nhập nơi người làm thơ, người thưởng thức vào cái dòng sông duy nhất đang trôi ấy.

Basho làm thơ từ ngày còn trẻ. Sau thời gian thực hành Zen dưới sự chỉ dẫn của Thiền sư Butcho, ông đã dâng hiến cả đời mình cho thơ ca và sự thưởng ngoạn đời sống qua những chuyến du hành khắp đất nước Nhật Bản. Xin giới thiệu một bài hai-kur của ông (vì sự khó khăn giữa hai ngôn ngữ, chúng tôi chỉ tạm dịch lấy ý).

Nơi im lặng thăm sâu

Vắng qua muôn trùng đá

Tiếng ve sầu.

Có thể trên khía cạnh thuần chữ nghĩa, ta thấy bài thơ vẽ nên một cảnh heo hút, vắng lặng với những hiệu quả độc đáo của âm thanh. Có gì mỏng manh hơn tiếng một con ve, tận sâu trong khu rừng vắng! Tiếng kêu ấy bèn bi, dội qua trùng trùng các vách đá. Sự đối ngược giữa một thứ mỏng manh nhưng mềm mại, có phẩm tính lan tỏa đã qua được những gì bất động, cứng lạnh là đá núi-bài thơ cho thấy sự huyền nhiệm của sự sống. Nhưng dòng sông âm thanh mang tín hiệu của đời sống ấy chảy ra từ đâu, với những tiếng dội qua trùng trùng vách đá, giác quan của ta (ở đây là thính giác) có biết được chính xác không? Chắc chắn là không, nhưng ta biết có dòng sông đó. Quá trình suy tư tiếp tục. Có thể đến đây, ta ý thức được thuộc tính hữu hạn nơi giác quan thân xác trước dòng sông mênh mông đến vô cùng kia. Vì hữu hạn nên việc đặt câu hỏi rất dễ lầm lẫn, cách duy nhất chỉ là hòa mình vào đó. Làm thế, ta sẽ trôi cùng dòng chảy mà trước kia không hề biết nó từ đâu. Và

cuộc đời thật sự phải chăng là thế... Đến lúc này, bản thân bài thơ như biến mất, người đọc đã qua cánh cửa của mười bảy con chữ và trực tiếp cảm nghiệm những gì tự đời sống mang lại.

Một số bài hai-ku của Basho

lắng nghe

con ếch

nhảy vào ao xưa

đau đón thay xuân qua kìa

chim nước nở

cá còn ứa lệ

chính em-một bông

cắm chướng ven rừng hoang dã

cánh hoa muôn vẻ

đêm qua mau

khúc sông cạn

còn vương mảnh trăng

buồn đau tôi chia tay bạn

như thân loài trai lìa xa vỏ

tôi đi, thu cũng cạn ngày.

